

Số: 5265 / UBND-TH

V/v thực hiện Công văn số
7273/BKHĐT-TH ngày
06/9/2017 của Bộ Kế
hoạch và Đầu tư

Bình Định, ngày 02 tháng 10 năm 2017

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 7273/BKHĐT-TH ngày 06/9/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc triển khai ý kiến Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ về giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện kế hoạch vốn tín dụng ĐTPT của nhà nước năm 2016 thực hiện Chương trình Kiên cố hóa kênh mương và đường giao thông nông thôn; UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo như sau:

1. Tình hình triển khai và khối lượng thực hiện của các dự án được giao kế hoạch vốn tín dụng đầu tư phát triển năm 2016 thực hiện Chương trình đến thời điểm hiện nay:

- Tại Quyết định số 1939/QĐ-BKHĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; theo đó giao kế hoạch vốn tín dụng cho tỉnh là 40 tỷ đồng. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có nguồn để thực hiện, giải ngân.

- Khối lượng thực hiện của các dự án được giao kế hoạch vốn tín dụng đầu tư phát triển năm 2016 đến hết tháng 8/2017 là 101,030 tỷ đồng, nhưng chưa có nguồn giải ngân theo Quyết định số 1939/QĐ-BKHĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Do đó, để thực hiện đúng kế hoạch đã được HĐND tỉnh thông qua, UBND tỉnh Bình Định kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, báo cáo Chính phủ bổ sung vốn tín dụng đầu tư phát triển năm 2017 cho tỉnh là 100 tỷ đồng, bao gồm Chương trình bê tông giao thông nông thôn và KCH kênh mương: 60 tỷ đồng; bố trí trả nợ KLHT cho các dự án thuộc đối tượng vay là 40 tỷ đồng.

2. Về tình hình hạn mức Bội chi ngân sách địa phương năm 2017:

Trong năm 2017, mức dư nợ vay tối đa của ngân sách địa phương do Trung ương giao là 943,390 tỷ đồng; sau khi trừ dư nợ cuối kỳ năm 2017 là 338,5 tỷ đồng thì phần vay tín dụng của tỉnh vẫn còn hạn mức là 604,89 tỷ đồng. Tuy nhiên, năm 2017 bội chi ngân sách địa phương do Trung ương giao cho tỉnh chỉ có 83,6 tỷ đồng và tỉnh đã tạm ứng ngân quỹ nhà nước là 80 tỷ đồng, hạn mức còn lại là 3,6 tỷ đồng. Như vậy, đối với hạn mức bội chi còn lại đến nay xem như tỉnh không còn hạn mức để vay thực hiện các chương trình.

Tuy nhiên, hiện nay ngân sách tỉnh đang gặp rất nhiều khó khăn trong việc huy động thêm các nguồn lực để thực hiện Chương trình, UBND tỉnh Bình Định rất mong Trung ương xem lại hạn mức bội chi năm 2017 đã giao cho tỉnh, nhằm tháo gỡ khó khăn, góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

(có phục lục chi tiết kèm theo).

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./. *Zm MB*

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K1, K7. *ma*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hồ Quốc Dũng

Biểu mẫu số II

**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KHỐI LƯỢNG THỰC HIỆN VÀ NHU CẦU SỬ DỤNG KẾ HOẠCH VỐN TÍN DỤNG ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CỦA NHÀ NƯỚC NĂM 2016
CỦA CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH KIẾN CỐ HÓA KÊNH MƯƠNG VÀ ĐƯỜNG GIAO THÔNG NÔNG THÔN**

11

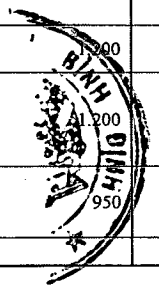
Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Lũy kế số vốn đã bố trí từ khởi công đến hết năm 2015		KH vốn tín dụng ĐPT của nhà nước năm 2016 được giao tại Quyết định 1871/BKHĐT và Quyết định số 1939/QĐ-BKHĐT	Khối lượng thực hiện KH vốn tín dụng ĐPT của Nhà nước năm 2016 từ ngày giao KH năm 2016 đến hết tháng 8/2017	Nhu cầu sử dụng KH vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước kế hoạch năm 2016	Ghi chú
					Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn) ⁽²⁾	Trong đó: Dự nợ vốn vay tín dụng ĐPT của nhà nước tại thời điểm 31/12/2015				
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP ⁽¹⁾						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	BÌNH ĐỊNH							356.371	275.630	40.000	525.630	100.000	
B	Vay trong năm 2016							356.371	275.630	40.000	375.630	100.000	
B1	Chương trình bê tông giao thông nông thôn và KCH kênh mương 2016							214.600	214.600	-	274.600	60.000	
B2	Bổ trí cho các công trình KH 2016					289.821	212.602	141.771	61.030	40.000	101.030	40.000	
	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đi vào sử dụng trước ngày 31/12/2015					289.821	212.602	141.771	61.030	40.000	101.030	40.000	
1	BTXM tuyến đường Ân Đức đi Thị trấn Tăng Bạt Hổ; Hạng mục: BTXM đoạn từ trường Tiểu học số 2 Ân Đức đi cầu Bến Bó	Hoài Ân		2014	215/QĐ-SKHĐT 31/7/2014	3.278	2.630	2.278	1.559	552	2.111	552	
2	Tuyến đường từ Xuân Khánh đến Mỹ Tho, xã Hoài Mỹ	Hoài Nhơn		2014	187/QĐ-SKHĐT 05/8/2013	4.189	3.140	2.200	950	1.240	2.190	1.240	
3	Bê tông kênh mương đập dâng Đồng Tranh	Hoài Ân		2013-2014	160/QĐ-SKHĐT 22/10/2012	3.200	2.240	1.450	363	790	1.153	790	
4	Hệ thống kênh mương 3 bầu Thiện Đức, xã Hoài Hương	Hoài Nhơn		2013-2014	197/QĐ-SKHĐT 30/8/2013	6.227	3.000	1.400	700	1.200	1.900	1.200	
5	Kiên cố hóa kênh mương xã Cát Hiệp, tuyến từ đập Rừng Rinh đến giáp đồng Gò Dầu	Phù Cát		2013-2014	176/QĐ-SKHĐT 12/7/2013	5.405	2.168		750	668	1.418	668	
6	Bê tông kênh mương từ N21 - Công Cây Bàng, xã Phước Nghĩa	Tuy Phước		2013-2014	223/QĐ-SKHĐT 13/9/2013	5.012	3.768	2.250	1.125	1.500	2.625	1.500	
7	Nâng cấp mở rộng tuyến đường Quán Á - Đồng Le (Đoạn từ QL19 đến Đền tế trời đất)	Tây Sơn		2013-2014	217/QĐ-SKHĐT, 20/11/2012	9.002	7.070	8.500	1.700	270	1.970	270	
8	Kiên cố hóa kênh mương thị trấn Diêu Trì	Tuy Phước		2013-2014	127/QĐ-SKHĐT 04/6/2013	6.408	5.220	3.950	1.975	1.270	3.245	1.270	
9	Đường giao thông Giao Hội 1, xã Hoài Tân	Hoài Nhơn		2013-2014	24/QĐ-SKHĐT ngày 24/6/2013	4.660	2.100	1.700	850	400	1.250	400	
10	Kênh mương Lộc Đồng - Kiên Giang	Tây Sơn		2013-2014	189/QĐ-SKHĐT 07/8/2013	5.023	3.080	2.250	1.125	830	1.955	830	



STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Lũy kế số vốn đã bố trí từ khởi công đến hết năm 2015		KH vốn tín dụng ĐTPT của nhà nước năm 2016 được giao tại Quyết định 1871/BKHĐT và Quyết định số 1939/QĐ-BKHĐT	Khối lượng thực hiện KH vốn tín dụng ĐTPT của Nhà nước năm 2016 từ ngày giao KH năm 2016 đến hết tháng 8/2017	Nhu cầu sử dụng KH vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước kế hoạch năm 2016	Ghi chú
					Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSĐP ⁽¹⁾				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
11	Tuyến đường từ tỉnh lộ ĐT634 vào Sơn Lâm, xã Cát Sơn	Phù Cát		2013-2015	196/QĐ-SKHĐT 27/8/2013	7.310	6.200	5.700	2.850	500	3.350	500	
12	Đường giao thông nông thôn xã Hoài Thanh	Hoài Nhơn		2013-2014	185/QĐ-SKHĐT ngày 02/8/2013	9.213	3.796	2.650	1.325	1.140	2.465	1.140	
13	Bê tông kênh mương Đa Nhảy	An Lão		2013-2014	157/QĐ-SKHĐT 24/6/2013	5.489	4.500	3.108	1.554	1.150	2.704	1.150	
14	Đường giao thông nông thôn xã Canh Vinh	Vân Canh		2013-2014	154/QĐ-SKHĐT 21/06/2013	3.357	2.940	2.400	1.200	540	1.740	540	
15	Kiên cố hóa kênh mương Sơn Hòa	Tuy Phước		2013-2014	222/QĐ-SKHĐT 13/9/2013	7.279	6.000	3.550	1.775	2.400	4.175	2.400	
16	BTXM kênh mương thôn An Nội	Vĩnh Thạnh		2014-2015	164/QĐ-SKHĐT 17/6/2014	8.577	6.934	4.150	2.049	836	2.886	837	
17	Kiên cố hóa kênh mương đầu mối đập dâng Lộ Nồi	Phù Cát		2014-2015	285/QĐ-SKHĐT 28/10/2014	8.000	6.582	2.400	1.064	1.064	2.127	1.064	
18	Kênh mương nội đồng xã Vĩnh Hiệp	Vĩnh Thạnh		2013-2014	126/QĐ-SKHĐT 04/6/2013	6.578	5.111	4.400	2.200	700	2.900	700	
19	Bê tông xi măng kênh mương nội đồng xã Vĩnh Thịnh	Vĩnh Thạnh		2013-2014	212/QĐ-SKHĐT 10/9/2013	9.649	7.100	3.600	1.800	2.300	4.100	2.300	
20	Đường vào khu sản xuất xã Vĩnh Quang	Vĩnh Thạnh		2013-2014	220/QĐ-SKHĐT 12/9/2013	4.813	3.425	1.900	950	700	1.650	700	
21	Kênh mương Tà Loan, xã An Hưng	An Lão		2013-2014	145/QĐ-SKHĐT 14/6/2013	9.306	6.462	4.300	2.150	1.300	3.450	1.300	
22	Tuyến đường từ thôn Kiều Huyền đến thôn Kiều An, xã Cát Tân	Phù Cát		2013-2015	381/QĐ-SKHĐT; 24/11/2014	9.802	8.373	6.450	4.088	2.000	6.088	2.000	
23	Nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT 630 nối với đường Tây tỉnh	Hoài Ân		2013-2014	993/QĐ-UBND ngày 18/4/2013	14.735	14.235	12.335	6.068	1.100	7.168	1.100	
24	Cầu Lạc Điền (Km1+004 tuyến ĐT640)	Tuy Phước		2013-2015	760/QĐ-SKHĐT, 10/5/2013	6.660	6.660	3.400	1.700	1.300	3.000	1.300	
25	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường ĐT632 (đoạn Km24+00 - Km33+00)	Phù Mỹ		2012-2014	2149/QĐ-CTUBND (23/9/2011); 121/QĐ-UBND (17/1/2014)	16.941	14.140	12.050	2.313	1.200	3.513	1.200	
26	Kênh N2 hồ Núi Một (đoạn qua KCN Nhơn Hòa)	An Nhơn		2013-2014	226/QĐ-SKHĐT 13/9/2013	7.848	7.848	3.300	1.650	1.200	2.850	1.200	
27	Hệ thống kênh mương cấp nước nuôi trồng thủy sản xã Phước Thắng, Phước Hòa	Tuy Phước		2013-2014	221/QĐ-SKHĐT 13/9/2013	9.018	7.540	3.650	1.825	1.700	3.525	1.700	
28	Kiên cố hóa kênh mương hồ chứa nước Hóc Môn	Phù Mỹ		2013-2014	2051/QĐ-UBND 29/7/2013; 4615/QĐ-UBND 31/12/2014	14.175	11.320	6.000	3.000	1.200	4.200	1.200	
29	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT.636A đi cầu Ông Bằng, xã Nhơn Hạnh	An Nhơn		2013-2015	217/QĐ-SKHĐT; 01/8/2014	9.756	8.110	5.700	1.175	1.100	2.275	1.100	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Lũy kế số vốn đã bỏ từ khởi công đến hết năm 2015		KH vốn tín dụng ĐTPT của nhà nước năm 2016 được giao tại Quyết định 1871/BKHĐT và Quyết định số 1939/QĐ-BKHĐT	Khối lượng thực hiện KH vốn tín dụng ĐTPT của Nhà nước năm 2016 từ ngày giao KH năm 2016 đến hết tháng 8/2017	Nhu cầu sử dụng KH vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước kế hoạch năm 2016	Ghi chú
					Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn) ⁽²⁾	Trong đó: Dự nợ vốn vay tín dụng ĐTPT của nhà nước tại thời điểm 31/12/2015				
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSĐP ⁽¹⁾						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
30	Tuyến đường dọc kênh lại Giang, thị trấn Bồng Sơn (đoạn từ nhà thờ Tín Lành đến cầu số 4)	Hoài Nhơn		2013-2016	2537/QĐ-UBND 12/9/2013	26.408	8.758	7.700	2.850	1.000	3.850	1.000	
31	Kênh tiêu 3 huyện An Nhơn, Tuy Phước, Phù Cát	3 huyện		2013-2014	224/QĐ-SKHĐT 13/9/2013; 78/QĐ-SKHĐT 21/3/2014	6.172	6.172	4.100	2.050	1.000	3.050	1.000	
32	BTXM tuyến đường ĐT635 đi Chánh Lý, xã Cát Tường, huyện Phù Cát)	Phù Cát		2013-2015	147/QĐ-SKHĐT, 18/6/2013; 1090/QĐ-UBND, 15/4/2014	11.187	8.346	6.500	2.375	1.300	3.675	1.300	
33	Tuyến đường từ dốc Đổ đến cổng làng văn hóa thôn An Lộc 2, xã Hoài Thanh	Hoài Nhơn		2014-2016	354/QĐ-SKHĐT 30/10/2013	4.600	2.800	1.100		1.200	1.200	1.200	
34	Bê tông kênh mương xã Hoài Tân	Hoài Nhơn		2013-2014	218/QĐ-SKHĐT 11/9/2013	7.017	6.378	1.750	875	1.200	2.075	1.200	
35	Bê tông kênh mương xã Hoài Thanh	Hoài Nhơn		2014-2016	350/QĐ-SKHĐT 30/10/2013; 175/QĐ-SKHĐT 23/6/2014	6.098	4.000	1.500		1.200	1.200	1.200	
36	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường vào cụm công nghiệp Phú An	Tây Sơn		2013-2014	QĐ số 202/QĐ-SKHĐT ngày 5/9/2013	7.429	4.457	2.100	1.050	950	2.000	950	



Handwritten signature